

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2025

Số: 01/2025/TB-HĐCCHN

THÔNG BÁO

**Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Đợt 01/2025
KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN SÁT HẠCH**

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng Về việc công nhận Tổ chức xã hội - nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đối với Hội Pháp luật xây dựng Việt Nam.

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng ngày 26/07/2025 về việc họp xét đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Đợt 01 năm 2025;

Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề, Hội Pháp luật xây dựng Việt Nam thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN SÁT HẠCH cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Đợt 1 năm 2025, chi tiết theo Danh sách đính kèm.

Hội Pháp luật xây dựng Việt Nam trân trọng thông báo./.

**HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT CẤP CCHN**

Nơi nhận:

- Bộ phận đánh giá hồ sơ;
- Chủ tịch Hội (để báo cáo);
- Lưu Hội đồng.



Phạm Thị Thu Hằng

**DANH SÁCH CÁ NHÂN KHÔNG ĐIỀU KIỆN SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH****BAN NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II, HẠNG III – ĐỢT 01/2025***(Kèm theo Thông báo số 01/2025/TB-HĐCCHN ngày 28 tháng 07 năm 2025 của**Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)*

Số TT	Họ và Tên	Mã Hội viên	Ngày sinh	CMND/ CCCD	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đề nghị cấp CCHN	Hạng
1.	Lê Nho Quyết Thắng	SCL40962BIT	1/1/1988	060088012561	Kỹ sư Hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	II
2.	Phạm Thanh Thọ	SCL41134HCM	11/11/1990	034090008773	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Định giá xây dựng	III
3.	Đặng Bá Hưng	SCL41135HCM	05/01/1989	031089008468	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Định giá xây dựng	III
4.	Lê Thanh Nam	SCL41137HCM	12/06/1976	038076014257	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (xây dựng cầu đường)	Định giá xây dựng	II
5.	Trương Quang Trung	SCL41138HCM	09/10/1981	051081003090	Kỹ sư xây dựng Cảng & Công trình biển	Định giá xây dựng	II
6.	Nguyễn Thế Thành	SCL41139HCM	13/02/1982	031082014607	Kỹ sư xây dựng xây dựng Cảng – Đường thủy	Định giá xây dựng	II
7.	Lê Ngọc Cường	SCL41140HCM	10/11/1982	087082021003	Kỹ sư xây dựng công trình thủy (ngành: xây dựng công trình thủy)	Định giá xây dựng	II
8.	Bùi Xuân Phúc	SCL41141HCM	03/02/1981	030081008585	Kỹ sư xây dựng (Ngành: xây dựng dân dụng & công nghiệp)	Định giá xây dựng	II
9.	Hồ Thành Nam	SCL41010DOT	01/09/1987	087087002922	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Định giá xây dựng	II
10.	Nguyễn Long Vũ	SCL60620HAT	28/02/1995	042095007182	KS Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
11.	Đoàn Thế Nhân	SCL60621QUN	12/02/1988	049088010328	Kỹ sư - Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
12.	Nguyễn Văn Vũ	SCL60630QNG	28/07/1988	051088000756	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
13.	Bạch Ngọc Thắng	SCL60700QNG	16/08/1982	051082017359	Kỹ sư ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
14.	Trần Công Mỹ	SCL41007QUN	06/07/1985	049085002167	Kỹ sư ngành Điện kỹ thuật	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
15.	Ngô Sĩ Đăng	SCL41012VIL	11/12/1995	086095001280	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
16.	Nguyễn Trương Giang	SCL60623DNA	15/10/1994	048094001349	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
17.	Bùi Minh Quang	SCL60637DNA	15/04/1998	048098003726	Kỹ sư ngành Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III